

PHẬT THUYẾT THÂN MAO HỖ THỤ KINH QUYỂN TRUNG

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Con đường đưa tới địa ngục, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy cho đến quả báo mà hữu tình đó phải chịu ta đều biết rõ. Nay ta đem ví dụ nhỏ này để nói sơ qua về nghĩa ấy.

Xá-lợi Tử! Ví như thế gian có đồng lửa lớn cao bằng hay hơn người, lửa ấy cháy hừng hực rồi sau đó tắt, lửa ngọn và hơi nóng đều không còn. Vào tháng nóng nhất của mùa hè, nóng rất khủng khiếp, có một người từ xa đi đến, vừa mới mệt lại bị đói khát hành hạ, lần theo con đường tới chỗ lửa tắt kia để nghỉ ngơi. Có người mất sáng ở bên cạnh, từng thấy đồng lửa kia cháy gây bao khổ não, nên liền chạy tránh sang đường khác tìm chỗ nghỉ ngơi và thầm nghĩ: “Đồng lửa kia cao bằng hay hơn người, vừa mới tắt chứ không phải là nơi mát mẻ, nếu người kia đến đó hoặc nằm hoặc ngồi thì sẽ càng nóng nảy thêm lên, chắc chắn phải bị khổ não.” Ông ta vừa nghĩ như vậy, thì sự thật diễn ra không sai với điều đã nghĩ, người kia đến đó thọ nhận rất nhiều khổ não.

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng người bị đọa nơi địa ngục cũng lại như vậy. Tâm ý của người kia như thế nào ta đều biết. Do họ không biết đi theo con đường chánh, nên sau khi qua đời bị đọa vào đường ác sinh trong địa ngục rất không vừa ý, phải chịu đại khổ não. Như Lai dùng mắt trời thanh tịnh hơn mắt người nhận thấy rõ về việc ấy.

Xá-lợi Tử! Do vậy, con đường đưa đến địa ngục, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy phải thọ nhận Như Lai đều biết tất cả.

Xá-lợi Tử! Con đường đưa đến súc sinh, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy phải chịu ta đều biết cả.

Xá-lợi Tử! Ví như thế gian có vùng ô uế cao bằng hoặc hơn người, vào tháng nóng bức của mùa hè, cảnh vật đều bị thiêu đốt, nóng thật đáng sợ, có một người từ xa đi lại, vừa mới mệt lại bị đói khát hành hạ, lần theo con đường đến chỗ ô uế để nghỉ ngơi. Có người mất sáng ở bên cạnh thấy rõ chỗ ô uế kia, nên tìm sang đường khác kiếm chỗ nghỉ ngơi. Khi ấy người mất sáng thầm nghĩ: “Vùng ô uế ấy cao bằng hoặc hơn người, là chỗ không an ổn mà người kia đến sẽ càng nóng bức hơn, đã không được an ổn, không thể ưa thích nên chắc chắn phải chịu cực khổ. Quả thật như những điều ông nghĩ, người kia đến đó, hoặc nằm, hoặc ngồi đều không được an ổn, không thể ưa thích.”

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng người bị đọa vào cõi súc sinh cũng lại như vậy. Tâm ý của người kia như thế nào ta đều biết tất cả. Do người ấy không đi theo con đường chánh, nên sau khi qua đời bị đọa vào đường ác sinh trong loài súc sinh, không được an ổn, không thể ưa thích, lại không vừa ý, phải chịu cực khổ. Như Lai dùng mắt trời thanh tịnh hơn mắt người quan sát việc này rất rõ ràng.

Xá-lợi Tử! Do vậy, đối với con đường đưa đến cõi súc sinh, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy phải thọ nhận Như Lai đều biết rõ tất cả.

Này Xá-lợi Tử! Con đường đưa đến cõi ngạ quỷ, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy phải thọ Ta đều biết rõ.

Xá-lợi Tử! Ví như có cây cao bằng hay hơn người khô héo cần cỗi, cành lá đều rụng sạch. Vào tháng nóng nhất của mùa hè, cảnh vật đều cháy rụi, nóng khủng khiếp, có một người từ xa đến vừa mỗi mệt lại bị đói khát hành hạ, lần theo con đến dưới gốc cây khô ấy để nghỉ ngơi. Bên cạnh, có người mắt sáng thấy vậy liền trầm nghĩ: “Chỗ gốc cây ấy không phải là chốn mát mẻ, nếu người kia đến đó sẽ bị cực khổ.” Đúng như những điều ông ta vừa nghĩ, người kia đến đó nằm hoặc ngồi đều bị cực khổ.

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng người bị đọa vào cõi ngạ quỷ cũng lại như vậy. Tâm ý của họ như thế nào ta đều biết rõ. Do người kia không đi theo con đường chánh, nên sau khi qua đời bị đọa vào đường ác, sinh trong loài ngạ quỷ chịu đại khổ não. Như Lai dùng mắt trời thanh tịnh hơn mắt người quan sát việc này rất rõ.

Này Xá-lợi Tử! Vì vậy, đối với con đường đưa đến ngạ quỷ, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến những quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy phải chịu ta đều biết tất cả.

Này Xá-lợi Tử! Con đường đưa đến A-tu-la, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến các quả báo mà hữu tình của cõi ấy phải nhận lấy, ta đều biết cả.

Này Xá-lợi Tử! Ví như cây có ổ kiến phía dưới, cao bằng hoặc hơn người, vào tháng nóng bức của mùa hè, cảnh vật đều bị thiêu đốt, nóng khủng khiếp. Có một người từ xa đi lại vừa mỗi mệt lại bị đói khát hành hạ, bèn theo con đường đến bên gốc cây ấy nhằm nghỉ ngơi. Có người mắt sáng ở bên cạnh thấy người kia đến bên gốc cây có kiến để nghỉ ngơi liền trầm nghĩ: “Chỗ ấy không an ổn, người kia đến đó sẽ bị khổ sở!” Đúng với những điều ông ta nghĩ, người kia đến chỗ đó hoặc nằm, hoặc ngồi, liền bị khổ não.

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng người bị đọa vào cõi A-tu-la cũng lại như vậy. Tâm ý của người đó như thế nào ta đều biết tất cả. Do họ không đi theo con đường chánh, nên sau khi qua đời bị đọa vào đường ác, làm A-tu-la chịu nhiều khổ não. Như Lai dùng mắt trời thanh tịnh hơn mắt người quan sát rất rõ về việc này. Xá-lợi Tử! Vì thế, đối với con đường đưa đến A-tu-la, nghiệp nhân đưa đến cảnh giới ấy, cho đến quả báo mà hữu tình ở cảnh giới ấy phải chịu, ta đều biết tất cả.

Này Xá-lợi Tử! Con đường đưa đến cõi người, nghiệp nhân đưa đến cõi người, cho đến các quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy phải chịu ta đều biết cả.

Xá-lợi Tử! Ví như có cây cổ thụ thân gốc to lớn, nhưng cành lá không bằng nhau, chỗ thì thưa thớt, chỗ thì rậm rạp dày kín nên bóng mát ở dưới cũng khác nhau. Vào tháng nóng nhất của mùa hè, cảnh vật đều bị thiêu đốt, nóng khủng khiếp, có một người từ xa đi lại vừa mỗi mệt, lại bị đói khát hành hạ, bèn theo con đường dẫn tới bên gốc cây ấy để nghỉ ngơi. Bên cạnh, có người mắt sáng thấy ông ta đến bên gốc cây đó để nghỉ ngơi liền trầm nghĩ: “Người kia đến bên gốc cây đó để nghỉ ngơi chắc bị khổ vui xen lẫn.” Thật đúng như những điều ông ta vừa nghĩ, người kia đến đó hoặc nằm, hoặc ngồi, thì vừa bị khổ, vừa cảm thấy vui.

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng hữu tình sinh vào loài người cũng lại như vậy. Tâm ý của họ như thế nào ta đều biết rõ. Do họ không đi theo con đường chánh, nên sau khi qua đời, sinh làm người bị khổ vui lẫn lộn. Như Lai dùng mắt trời thanh tịnh hơn mắt người quan sát rất kỹ về việc này.

Này Xá-lợi Tử! Vì thế đối với con đường đưa đến cõi người, nghiệp nhân đưa đến cõi người, cho đến những quả báo của hữu tình nơi cõi ấy thọ nhận ta đều biết tất cả.

Này Xá-lợi Tử! Tất cả con đường đưa đến cõi trời, nghiệp nhân đưa đến cõi trời, cho đến các quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy thọ nhận ta đều biết cả.

Này Xá-lợi Tử! Ví như có một lầu gác cao lớn, xung quanh quét vôi, lại xây dựng kiên cố, kín đáo, bên trong không có khe hở, cửa sổ cửa lớn đều được che mát, khiến cho gió và ánh sáng mặt trời không thể xâm nhập. Bên trong lại sắp xếp những chỗ ngồi, dùng lụa đỏ làm nệm, lót chông lên dày mười sáu lớp, rồi phủ lụa trắng. Vào tháng nóng bức của mùa hè, cảnh vật đều bị thiêu đốt, nóng kinh khủng, có một người từ xa đến, vừa mệt mỏi lại bị đói khát hành hạ, bèn theo con đường đi đến lầu ấy nhằm nghỉ ngơi. Có một người mắt sáng ở bên cạnh, thấy ông ta muốn lên gác cao để nghỉ ngơi, bèn thầm nghĩ: “Lầu gác kia, cửa sổ, cửa lớn đều được che mát, với nệm dày rất vừa ý, thích thú, người kia đến đó nghỉ ngơi chắc chắn sẽ vui thích.” Đúng như những điều ông vừa nghĩ, người kia lên lầu nằm hoặc ngồi, hưởng mọi an lạc, thích thú.

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng người được sinh vào cõi trời cũng lại như vậy. Tâm ý của họ như thế nào ta đều biết rõ. Do họ tạo nhân lành nhưng không nhận biết nỗ lực hành đạo của bậc Thánh nên sau khi qua đời, sinh vào đường lành trong cõi trời, hưởng nhiều an lạc. Như Lai dùng mắt trời thanh tịnh hơn mắt người quan sát rất rõ về việc này.

Này Xá-lợi Tử! Vì vậy đối với con đường đưa đến cõi trời, nghiệp nhân đưa đến cõi trời, cho đến quả báo mà hữu tình nơi cõi ấy thọ nhận ta đều biết tất cả.

Này Xá-lợi Tử! Tất cả con đường Thánh Niết-bàn, nghiệp nhân đưa đến Niết-bàn, cho đến pháp mà hữu tình đó chứng quả Niết-bàn, ta đều biết tất cả.

Này Xá-lợi Tử! Ví như ở thế gian cách xóm làng không xa, có một ao trời, bốn bên vuông vức bằng nhau, nước trong ao trong sạch, mát mẻ rất là thú vị. Xung quanh ao đều có cây A-ma-la, cây Thiêm-bộ, cây Phả-noa-bà, cây Bà-dương-la, cây Câu-phước-bá-nê-phước-đa, cây Long-tu, che khắp bốn phía và chạm tới mặt nước ao, thân nhánh đều rất tốt. Vào tháng nóng nhất của mùa hè, cảnh vật đều tự thiêu đốt, nóng khủng khiếp, có một người từ xa đi lại vừa mệt mỏi lại bị đói khát hành hạ, bèn theo con đường đi đến ao kia để uống nước và tắm rửa cho khỏe. Có người mắt sáng ở bên cạnh thấy người này đến chỗ ao, liền thầm nghĩ: “Người này từ xa đến bị mệt mỏi, đói khát, nếu ông ta tới nơi ao ấy uống và tắm rửa sẽ không còn nóng bức, mệt mỏi, sau đó, ông ta đến giữa bóng cây mà nằm hoặc ngồi tùy theo sở thích thì sẽ được an lạc.” Quả thật đúng như những điều ông ta nghĩ, người kia đến đó luôn được an vui.

Này Xá-lợi Tử! Có một hạng người chứng đắc Niết-bàn cũng lại như vậy. Tâm ý của họ như thế nào ta biết tất cả. Do người ấy đi theo con đường của bậc Thánh, tu nhân Niết-bàn, nên chứng quả Niết-bàn, các lậu đều đã dứt sạch, do đó vô lậu được tăng trưởng, tâm hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, nhờ vào uy lực của mình mà chứng pháp như vậy. Như Lai quan sát việc này rất rõ, thấy hữu tình ấy các lậu đã diệt sạch được giải thoát, chứng pháp đạt được an lạc, kiếp sống của ta đã chấm dứt, phạm hạnh đã lập, việc làm ta đã làm xong, không còn tái sinh!

Này Xá-lợi Tử! Do vậy đối với đạo Niết-bàn, nhân Niết-bàn, cho đến quả Niết-bàn mà hữu tình chứng đắc Như Lai đều biết tất cả.

Xá-lợi Tử! Đối với các sự việc ấy, con nhà trưởng giả kia chỉ thấy, chỉ biết như vậy. Vì không tin, ông ta mới phát ngôn phỉ báng: “Sa-môn Cù-đàm đối với pháp tối thượng của loài người hãy còn không thể có được hưởng chi là chứng đắc Tri kiến thù thắng của bậc Thánh. Đi vào chỗ luận nạn, ông ta chỉ vì hàng Thanh văn mà giảng nói các pháp, những điều tìm cầu và tu tập đều nhờ vào biện tài và sự hiểu biết không đúng của mình mà cho là chứng đắc, pháp của ông ta giảng nói đâu có thể dẫn tới giải thoát

vượt qua các khổ.”

Xá-lợi Tử! Do nhận thức ấy, ông ta phỉ báng liên tục nên mau bị đọa vào địa ngục, như gánh nặng bị rớt. Lại như Tỳ-kheo Thanh văn học đầy đủ giới, định, tuệ, nhưng ít siêng năng nên được trí chứng quả không cho đó là khó. Hạng người kia bị đọa vào đường ác cũng lại như vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Thế gian có một hạng Bà-la-môn thờ lửa cho là thanh tịnh. Họ nói với nhau: “Ai thờ lửa thì được thanh tịnh.” Này Xá-lợi Tử! Pháp thờ lửa ấy thật không thanh tịnh, vì đều là những pháp mà trước đây ta đã tu tập qua. Mặc dù ta đã trải qua thời gian tu tập, nhưng cuối cùng thấy rõ là không có lợi ích: từ vô thủy đến nay cứ ở mãi trong thế gian không ra khỏi sinh tử. Các hàng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Trưởng giả, hành động theo những điều hiểu biết để cầu chút phần pháp hơn hết trong cõi người hãy còn không thể được, hướng chi là chứng đắc Tri kiến thù thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì những điều mà họ suy nghĩ đối với Thánh tuệ không thể thấu tỏ lại không giác ngộ. Nếu không giác ngộ và thấu đạt về Thánh tuệ thì làm sao có thể giải thoát hết các khổ? Xá-lợi Tử! Nếu với Thánh tuệ mà thấu tỏ đúng như thật, thì đóng cửa ba cõi, chấm dứt đường sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn tổ chức hội bố thí cho là thanh tịnh. Họ nói với nhau: “Ai tổ chức hội bố thí thì được thanh tịnh.” Xá-lợi Tử! Hội bố thí của họ không thanh tịnh, vì đều là những hội mà xưa kia ta từng tu tập. Mặc dù từng tu tập nhưng cuối cùng ta thấy rõ là không có lợi ích: Từ vô thủy đến nay cứ ở mãi trong thế gian không thoát khỏi sinh tử. Các đại tộc Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Trưởng giả hành động theo những điều hiểu biết như giết ngựa để tế trời, giết người để cúng tế trời, giết voi, dê để tế trời, tổ chức phép ăn uống, tạo hội vô già, dùng các hoa sen nhiều màu làm việc sạch sẽ, lấy hoa sen trắng làm việc sạch sẽ, quăng ném những con vật vào lửa để làm pháp cúng tế trời, làm pháp của trời Đế Thích, làm pháp của Nguyệt thiên, hoặc xuất vàng bạc châu báu để tổ chức hội bố thí. Họ hành động như vậy cầu chút phần pháp tối thượng trong cõi người hãy còn không được, hướng chi là chứng đắc Tri kiến thù thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì đối với Thánh tuệ họ không thể thấu đạt, lại không giác ngộ. Nếu không giác ngộ, thấu đạt về Thánh tuệ thì làm sao giải thoát khỏi các khổ? Xá-lợi Tử! Nếu với Thánh tuệ mà thấu tỏ đúng như thật và giác ngộ tức là đóng cửa ba cõi, chấm dứt đường sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn cho tất cả giáo lý của mình là thanh tịnh. Họ nói rằng: “Người nào dùng chú pháp ấy thì được thanh tịnh.” Xá-lợi Tử! Chú pháp ấy không thanh tịnh vì đều là chú pháp mà xưa kia ta đã từng tu tập. Mặc dù ta đã từng tu tập, nhưng cuối cùng thấy rõ không có lợi ích, từ vô thủy đến nay cứ ở mãi trong thế gian không ra khỏi sinh tử. Đại tộc Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Trưởng giả làm theo hành động của mình để cầu chút phần pháp tối thượng nơi loài người hãy còn không được, hướng chi là chứng đắc Tri kiến tối thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì đối với Thánh tuệ, họ không thấu tỏ lại không giác ngộ. Nếu không thấu tỏ và giác ngộ Thánh tuệ thì làm sao giải thoát ra khỏi các khổ? Này Xá-lợi Tử! Nếu với Thánh tuệ mà thấu tỏ đúng như thật và giác ngộ tức là đóng cửa ba cõi, chấm dứt sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn bị luân hồi sinh tử mà cho là thanh tịnh. Họ nói với nhau rằng: “Người bị luân hồi sinh tử thì được thanh tịnh.” Này Xá-lợi Tử! Luân hồi sinh tử là không thanh tịnh, vì xưa kia ta đã từng trải qua sinh tử. Từ vô thủy đến nay cứ ở mãi trong thế gian không thoát ra khỏi, ngoại trừ cõi trời Tịnh cư. Xá-

lợi Tử! Trong cõi trời Tịnh cư chỉ sinh một lần ở đó nữa, không còn trở lại nhân gian, tức là từ cõi trời này tiến đến Niết-bàn. Xá-lợi Tử! Dù chưa ra khỏi sinh tử mà có cầu chút phần pháp tối thượng của loài người hãy còn không được, huống chi là chứng đắc Tri kiến thù thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì những điều họ nghĩ đối với Thánh tuệ đã không thể thấu đạt lại không giác ngộ. Nếu không thấu đạt, giác ngộ về Thánh tuệ thì làm sao giải thoát hết các khổ? Xá-lợi Tử! Nếu với Thánh tuệ mà thấu tỏ đúng như thật và giác ngộ tức là đóng cửa ba cõi, chấm dứt đường sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn cho sáu cảnh giới là thanh tịnh. Họ nói với nhau: “Người đi trong sáu cảnh giới thì được thanh tịnh.” Xá-lợi Tử! Sáu cảnh giới ấy là không thanh tịnh, vì đó là những cảnh giới mà xưa kia ta đã từng đi qua. Từ vô thủy đến nay vẫn ở mãi nơi thế gian, luân hồi trong sáu cõi, trừ cõi trời Ngũ tịnh cư. Này Xá-lợi Tử! Vì nơi cõi trời Ngũ tịnh cư sinh một lần ở cõi này nữa thôi, không còn trở lại nhân gian, tức là từ cõi trời ấy tiến đến chứng đắc Niết-bàn.

Xá-lợi Tử! Nếu chưa lìa khỏi các cảnh giới ấy mà cầu chút phần pháp tối thượng trong loài người hãy còn không có được, huống chi là chứng đắc Tri kiến tối thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì đối với Thánh tuệ họ không thấu đạt, không giác ngộ. Nếu không thấu đạt, không giác ngộ về Thánh tuệ thì làm sao giải thoát, dứt sạch các khổ? Xá-lợi Tử! Nếu thấu đạt đúng như thật và giác ngộ về Thánh tuệ tức là đóng cửa ba cõi, chấm dứt đường sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn cho chỗ sinh sống là thanh tịnh. Họ nói với nhau: “Người nào sinh sống chỗ ấy thì được thanh tịnh.” Xá-lợi Tử! Chỗ họ sinh sống là không thanh tịnh, vì là những chỗ mà xưa kia ta đã từng sinh sống. Từ vô thủy đến nay cứ ở mãi trong thế gian, không thoát khỏi sinh tử, chỉ trừ cõi trời Ngũ tịnh cư, vì nơi cõi trời ấy chỉ sinh một lần nữa thôi, không còn trở lại nhân gian, tức là từ cõi trời này tiến đến chứng đắc Niết-bàn. Xá-lợi Tử! Nếu chưa lìa khỏi chỗ sinh sống mà cầu chút phần pháp tối thượng trong loài người hãy còn không thể được, huống chi là chứng đắc Tri kiến thù thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì những điều mà họ suy nghĩ với Thánh tuệ, họ không thấu tỏ, không giác ngộ. Nếu không thấu tỏ, không giác ngộ về Thánh tuệ thì làm sao giải thoát dứt hết các khổ? Xá-lợi Tử! Nếu với Thánh tuệ mà thấu tỏ đúng như thật và giác ngộ, tức là đóng cửa ba cõi, chấm dứt đường sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn cho chủng tử của mình là thanh tịnh. Họ nói với nhau: “Người nào nương vào chủng tử chính mình thì được thanh tịnh.” Xá-lợi Tử! Chủng tử ấy là không thanh tịnh, vì đều là chủng tử mà xưa kia ta từng nương vào. Từ vô thủy đến nay, cứ ở mãi trong thế gian, không thoát khỏi sinh tử, chỉ trừ cõi trời Ngũ tịnh cư. Này Xá-lợi Tử! Vì nơi cõi trời Ngũ tịnh cư chỉ sinh một lần nữa thôi, không còn sinh trở lại nhân gian, tức là từ cõi trời này tiến đến chứng đắc Niết-bàn. Xá-lợi Tử! Nếu ai chưa ra khỏi sinh tử mà cầu chút phần pháp tối thượng trong loài người hãy còn không thể được, huống chi là chứng đắc Tri kiến thù thắng của bậc Thánh. Vì sao? Vì những điều mà họ suy nghĩ đối với Thánh tuệ họ không thấu đạt, không giác ngộ. Nếu không thấu đạt, không giác ngộ về Thánh tuệ thì làm sao giải thoát, chấm dứt các khổ? Xá-lợi Tử! Nếu với Thánh tuệ mà thấu đạt đúng như thật, giác ngộ tức là đóng cửa ba cõi, chấm dứt đường sinh tử, không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thế gian có hạng Bà-la-môn nói như vậy: “Người nào tu đầy đủ bốn loại pháp thì đó là phạm hạnh thanh tịnh.” Xá-lợi Tử! Tu bốn pháp ấy cho là thanh tịnh nhưng ai được thanh tịnh ta đều biết rõ. Đối với bốn pháp ấy ta đều đạt tới chỗ tối

thượng hơn họ.

Bốn pháp là:

1. Họ tu hành pháp gì, ta cũng tu hành hơn họ.
2. Họ nhàm chán pháp gì, ta cũng nhàm chán hơn họ.
3. Họ chịu đựng hành hạ thân như thế nào, ta cũng chịu đựng hành hạ thân hơn họ.
4. Họ tịch tĩnh, ta cũng tịch tĩnh hơn họ.

Xá-lợi Tử! Thế nào là ta tu hành hơn họ? Nghĩa là ngoại đạo kia thường giơ một tay lên trời, ta cũng làm giống như họ. Họ không nằm giường chiếu, hoặc họ ngồi xổm, hoặc ăn khí dơ, thức ăn dở, hoặc ở một chỗ nhất định, hoặc di chuyển tùy ý, hoặc cạo tóc để lại một chỏm, hoặc nằm trên gai gốc, hoặc nằm trên ván, hoặc ở trong nhà trống, hoặc ở một chỗ nhất định, hoặc một ngày tắm ba lần, cho đến những hạnh khổ hành hạ bức bách thân thể, trong mỗi cách ấy Ta cũng đã làm giống như họ. Đây gọi là ta tu hành hơn họ.

Thế nào là ta nhàm chán hơn họ? Này Xá-lợi Tử! Nghĩa là ngoại đạo kia lỏa thân, không mặc quần áo, đưa tay nhận thức ăn, ta cũng làm như họ. Hoặc không nhận thức ăn nơi người mặt mày xấu xí, không nhận thức ăn nơi người có khuôn mặt buồn bực, không nhận thức ăn ở giữa hai cái cối, không nhận thức ăn ở giữa hai cái chày, không nhận thức ăn ở giữa hai cây gậy, không nhận thức ăn ở giữa hai bức tường, không nhận thức ăn nơi người đang mang thai, không nhận thức ăn nơi người cầm chất nổ, không đứng nơi chỗ hai người cùng chung một đồ đựng mà ăn. Hoặc có người đang ăn xin ngoài cổng không được đứng ăn nơi chỗ ấy. Hoặc có con chó đang ở ngoài cổng cũng không được đứng ăn nơi chỗ đó. Không được đứng ăn chỗ có trùng, ruồi bu quanh. Không được nhận thức ăn của người không nói, cũng không nhận thức ăn của người nói nhiều. Nếu người nói rồi bỏ đi cũng không nhận thức ăn đó, hoặc người nói là đến cũng không nhận thức ăn ấy. Không được ăn thức ăn do tranh cãi mà được. Hoặc chỉ nhận thức ăn một nhà, hoặc thức ăn hai, ba, đến bảy nhà. Hoặc một miếng, hoặc hai, ba, đến bảy miếng. Hoặc một ngày ăn một bữa, hoặc hai, hoặc ba, hoặc lại bảy ngày, hoặc nửa tháng, đến một tháng mới ăn một bữa. Trong bữa ăn không ăn mì, không ăn cơm, không ăn đậu, không uống rượu chế tạo từ gạo, không ăn thịt, không ăn sữa, không ăn bơ và dầu, không ăn mật và mật chế tạo từ trái cây, không uống nước trái cây, không ăn những thức ăn rang nướng, chỉ uống nước vo gạo để sống, hoặc ăn lúa mạ, ăn gạo sống, ăn phân bò, hoặc ăn rễ, cành, lá, trái cây, hoặc thường đến trong đồng hoang hái nhặt hạt, trái, cành, lá, rễ cây để ăn. Người kia làm như vậy ta cũng làm như vậy. Đó gọi là ta nhàm chán hơn họ.

□